

Bản án số: 22/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 05-02-2018

V/v “*Tranh chấp về thay đổi
người trực tiếp nuôi con sau
khi ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Bà Nguyễn Thị Diệu Trang.

2/. Bà Bùi Thị Diễm.

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thơ –Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Càng Long.

Trong ngày 05 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 98/2017/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 11 năm 2017 về “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2018/QĐXXST-HN ngày 18 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Lệ M, sinh năm 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Xã H, huyện C, tỉnh Long An.

Bị đơn: anh Bùi Hoàn G, sinh năm 1991 (yêu cầu xét xử vắng mặt).

Nơi đăng ký HKTT: ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Hiện đang chấp hành án tại trại giam B, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản khai và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Lệ M trình bày:
Theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 63/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 13/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện C thì anh Bùi Hoàn G được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung tên Bùi Nguyễn D, sinh ngày 28/9/2014, chị M được quyền thăm nom và chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản, nhưng từ khi Tòa án ra quyết định này từ ngày 13/01/2016 cho đến nay anh G không làm đúng theo quy định của Tòa án, anh G không chăm sóc và nuôi dưỡng con chung tên Bùi Nguyễn D mà do chị M là mẹ ruột chăm sóc nuôi dưỡng con từ thời gian đó cho đến nay. Ngày 05/4/2016 anh G bị bắt tạm giam tại Công an huyện

C về tội cố gây thương tích cho người khác, chị cảm thấy anh G không đủ điều kiện và trách nhiệm lo cho con chung là cháu Bùi Nguyễn D.

Nay chị M yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung tên Bùi Nguyễn D, sinh ngày 28/9/2014, ngoài ra chị không yêu cầu gì khác.

Tại bản tự khai anh Bùi Hoàn G trình bày: Theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 63/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 13/01/2016 về con chung tên Bùi Nguyễn D, sinh ngày 28/9/2014, anh là Bùi Hoàn G được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung tên Bùi Nguyễn D, sinh ngày 28/9/2014, nhưng từ khi Tòa án ra quyết định đến nay anh không làm đúng theo quy định của Tòa án chăm sóc và nuôi dưỡng con chung Bùi Nguyễn D mà do mẹ ruột Nguyễn Thị Lệ M chăm sóc và nuôi dưỡng từ thời gian đó cho đến nay.

Nay chị Nguyễn Thị Lệ M yêu cầu thay đổi quyền nuôi con anh đồng ý theo yêu cầu của chị Nguyễn Thị Lệ M là giao con Bùi Nguyễn D, sinh ngày 28/9/2014 cho chị M được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con tên Bùi Nguyễn D, sinh ngày 28/09/2014 và anh không cấp dưỡng nuôi con.

Vụ kiện đã được Tòa án tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng anh Bùi Hoàn G vắng mặt do đó không tiến hành phiên hòa giải được và quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên Tòa hôm nay anh Bùi Hoàn G là bị đơn vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên Tòa hôm nay anh Bùi Hoàn G là bị đơn vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử.

Về xác định quan hệ tranh chấp: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thì đây là vụ án “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tháng 01/2016 Tòa án nhân dân huyện C giải quyết vụ án hôn nhân về việc “tranh chấp ly hôn và tranh chấp quyền nuôi con” giữa chị Nguyễn Thị Lệ M và anh Bùi Hoàn G bằng quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 63/2016/QĐST-HNGĐ, ngày 13/01/2016, theo đó về con chung anh G được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi Nguyễn D, sinh ngày 28/9/2014, về cấp dưỡng nuôi con anh G chưa đặt ra yêu cầu nên không xem xét, chị Nguyễn Thị Lệ M được quyền thăm nom và chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Nhưng từ khi Tòa án ra quyết định ngày 13/01/2016 cho đến nay anh Bùi Hoàn G không chăm sóc nuôi dưỡng con chung Bùi Nguyễn D mà do chị M chăm sóc và nuôi dưỡng con từ thời gian đó cho đến nay. Ngày 05/4/2016 anh G bị bắt tạm giam tại Công an huyện C về tội cố ý gây thương tích và hiện đang chấp hành án tại trại giam B, thị xã D, tỉnh Trà Vinh, chị M nhận thấy anh G không đủ điều kiện và trách nhiệm lo cho con chung là cháu Bùi Nguyễn D. Nên chị M làm đơn khởi kiện gửi đến Tòa án yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Xét thấy sau khi ly hôn đến nay cháu Bùi Nguyễn D vẫn được chị M chăm sóc nuôi dưỡng chu đáo và được chính quyền địa phương xác nhận cháu Bùi Nguyễn D sống chung với mẹ ruột là chị M từ lúc sinh ra đến nay, tại bản tự khai anh G cũng thừa nhận từ khi ly hôn đến nay anh không làm đúng theo quy định của Tòa án chăm sóc và nuôi dưỡng con chung Bùi Nguyễn D mà do mẹ ruột Nguyễn Thị Lệ M chăm sóc và nuôi dưỡng từ thời gian đó cho đến nay. Nay chị Nguyễn Thị Lệ M yêu cầu thay đổi quyền nuôi con anh đồng ý theo yêu cầu của chị Nguyễn Thị Lệ M là giao con Bùi Nguyễn D, sinh ngày 28/9/2014 cho chị M được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 84 luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa hôm nay chị M chưa có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về lệ phí thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chị Nguyễn Thị Lệ M không phải chịu lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi về người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Nguyễn Thị Lệ M.

- *Về con chung:* Giao cháu Bùi Nguyễn D, sinh ngày 28/9/2014 cho chị Nguyễn Thị Lệ M tiếp tục nuôi dưỡng.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Các đương sự chưa có yêu cầu nên Tòa không xét đến.

Anh Bùi Hoàn G được quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về lệ phí thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: Chị Nguyễn Thị Lê M không phải chịu lệ phí, hoàn trả cho chị M 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số AA/2015/ 0012688 ngày 16/11/2017 do Chi cục thi hành án dân sự huyện C thu.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND huyện, tỉnh.
- CCTHADS huyện.
- Các đương sự.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký tên và đóng dấu)

Lê Thị Trúc Linh